

وَبَدَأَ لَهُمْ سَيِّئَاتُ مَا عَمِلُوا وَحَاقَ بِهِمْ مَا كَانُوا بِهِ يَسْتَهْزِءُونَ  
 ٣٣ وَقِيلَ الْيَوْمَ نَنْسِكُم مِّمَّا نَسِيتُمْ لِقَاءَ يَوْمِكُمْ هَذَا وَمَأْوَاكُمُ النَّارُ  
 وَمَا لَكُم مِّن نَّاصِرِينَ ٣٤ ذَلِكُمْ بِأَنَّكُمْ اتَّخَذْتُمْ آيَاتِ اللَّهِ هُزُوًا  
 وَغَرَّتْكُمُ الْحَيَاةُ الدُّنْيَا فَالْيَوْمَ لَا يُمْخِرُونَ مِنْهَا وَلَا هُمْ يُسْتَعْتَبُونَ  
 ٣٥ فَلِلَّهِ الْحَمْدُ رَبِّ السَّمَوَاتِ وَرَبِّ الْأَرْضِ رَبِّ الْعَالَمِينَ ٣٦  
 وَلَهُ الْكِبْرِيَاءُ فِي السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضِ وَهُوَ الْعَزِيزُ الْحَكِيمُ ٣٧

## سورة الأحقاف

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

حم ١ تَنْزِيلُ الْكِتَابِ مِنَ اللَّهِ الْعَزِيزِ الْحَكِيمِ ٢ مَا خَلَقْنَا  
 السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضَ وَمَا بَيْنَهُمَا إِلَّا بِالْحَقِّ وَأَجَلٍ مُّسَمًّى وَالَّذِينَ  
 كَفَرُوا عَمَّا أُنذِرُوا مُعْرِضُونَ ٣ قُلْ أَرَأَيْتُمْ مَا تَدْعُونَ مِنْ  
 دُونِ اللَّهِ أَرُونِي مَاذَا خَلَقُوا مِنَ الْأَرْضِ أَمْ لَهُمْ شِرْكٌ فِي  
 السَّمَوَاتِ أَتُنُونِي بِكِتَابٍ مِّن قَبْلِ هَذَا أَوْ أَثَرَةٍ مِّن عِلْمٍ إِنْ كُنْتُمْ  
 صَادِقِينَ ٤ وَمَنْ أَضَلُّ مِمَّن يَدْعُوا مِنْ دُونِ اللَّهِ مَنْ  
 لَا يَسْتَجِيبُ لَهُ إِلَى يَوْمِ الْقِيَامَةِ وَهُمْ عَن دُعَائِهِمْ غَفِلُونَ ٥

33.- Và tội lỗi của những điều mà chúng đã từng làm sẽ lộ ra cho chúng thấy và những điều mà chúng đã từng chế giễu sẽ vây hãm chúng lại.

34.- Và sẽ có lời bảo (chúng): “Ngày nay, TA sẽ bỏ quên các người giống như việc các người đã từng lãng quên việc gặp gỡ Ngày này của các người. Và chỗ ở của các người sẽ là Lửa (của Hỏa ngục) và các người sẽ không có ai giúp đỡ.”

35.- Sở dĩ như thế là vì các người thường chế giễu các Lời mặc khải của Allah và đời sống trần tục này đã đánh lừa các người.” Bởi thế, vào Ngày đó chúng sẽ không được đưa ra khỏi nơi đó (Hỏa ngục) và chúng sẽ không còn có dịp trở lại trần gian để sám hối và sửa mình.

36.- Do đó, mọi lời ca tụng đều dâng lên Allah, *Rabb* (Đấng Chủ Tể) của các tầng trời và *Rabb* của trái đất, *Rabb* của vũ trụ và muôn loài.

37.- Và Ngài nắm Uy quyền trong các tầng trời và trái đất; và Ngài là Đấng Toàn Năng, Đấng Chí Minh.

## AL-AHQĀF (Vùng Cồn Cát)

Nhân danh Allah, Đấng Rất mực Độ lượng,  
Đấng Rất mực Khoan dung

1.- *Hā. Mīm.*

2.- Kinh sách (Qur’ān) do Allah, Đấng Toàn Năng, Đấng Chí Minh ban xuống.

3.- Và TA đã tạo các tầng trời và trái đất và vạn vật giữa trời đất chỉ vì Chân lý và trong một thời gian nhất định. Và những kẻ không có đức tin đã lánh xa điều mà họ đã được cảnh cáo.

4.- Hãy bảo chúng: “Các người có thấy những kẻ mà các người khẩn vái ngoài Allah chăng? Hãy chỉ cho ta vật gì của trái đất mà chúng đã tạo? hoặc chúng có một phần chia nào trong các tầng trời hay không? hãy mang đến cho ta một kinh sách trước quyển này; hoặc một vài di tích hiểu biết mà các người đã thừa hưởng nếu các người nói thật?”

5.- Và còn ai lầm lạc hơn người khẩn vái ngoài Allah những kẻ (thần linh) sẽ không trả lời y được cho đến Ngày Phục sinh và chính chúng cũng không biết việc người ta đang khẩn vái chúng?

وَإِذَا حُشِرَ النَّاسُ كَانُوا لَهُمْ أَعْدَاءً وَكَانُوا بِعِبَادَتِهِمْ كَافِرِينَ ﴿٦﴾ وَإِذَا  
 تُتْلَىٰ عَلَيْهِمْ آيَاتُنَا بَيِّنَاتٍ قَالَ الَّذِينَ كَفَرُوا لِلْحَقِّ لَمَّا جَاءَهُمْ هَذَا  
 سِحْرٌ مُّبِينٌ ﴿٧﴾ أَمْ يَقُولُونَ افْتَرَاهُ قُلْ إِنِ افْتَرَيْتُهُ فَلَا تَمْلِكُونَ  
 لِي مِنَ اللَّهِ شَيْئًا هُوَ أَعْلَمُ بِمَا تُفِيضُونَ فِيهِ كَفَىٰ بِهِ شَهِيدًا بَيْنِي  
 وَبَيْنَكُمْ وَهُوَ الْغَفُورُ الرَّحِيمُ ﴿٨﴾ قُلْ مَا كُنْتُ بِدْعًا مِنَ الرُّسُلِ  
 وَمَا أَدْرِي مَا يُفْعَلُ بِي وَلَا بِكُمْ إِنْ أَتَّبِعُ إِلَّا مَا يُوحَىٰ إِلَيَّ وَمَا أَنَا  
 إِلَّا نَذِيرٌ مُّبِينٌ ﴿٩﴾ قُلْ أَرَأَيْتُمْ إِنْ كَانَ مِنْ عِنْدِ اللَّهِ وَكَفَرْتُمْ بِهِ  
 وَشَهِدَ شَاهِدٌ مِنْ بَنِي إِسْرَائِيلَ عَلَىٰ مِثْلِهِ فَمَنْ وَاسْتَكْبَرْتُمْ  
 إِنَّ اللَّهَ لَا يَهْدِي الْقَوْمَ الظَّالِمِينَ ﴿١٠﴾ وَقَالَ الَّذِينَ كَفَرُوا  
 لِلَّذِينَ آمَنُوا لَوْ كَانَ خَيْرًا مَّا سَبَقُونَا إِلَيْهِ وَإِذْ لَمْ يَهْتَدُوا بِهِ  
 فَسَيَقُولُونَ هَذَا آيَاتُ قَدِيمٍ ﴿١١﴾ وَمِنْ قَبْلِهِ كِتَابُ مُوسَىٰ  
 إِمَامًا وَرَحْمَةً وَهَذَا كِتَابٌ مُصَدِّقٌ لِّسَانًا عَرَبِيًّا لِيُنذِرَ  
 الَّذِينَ ظَلَمُوا وَبُشْرَىٰ لِلْمُحْسِنِينَ ﴿١٢﴾ إِنَّ الَّذِينَ قَالُوا رَبُّنَا  
 اللَّهُ ثُمَّ اسْتَقَمُوا فَلَا خَوْفٌ عَلَيْهِمْ وَلَا هُمْ يَحْزَنُونَ ﴿١٣﴾  
 أُولَٰئِكَ أَصْحَابُ الْجَنَّةِ خَالِدِينَ فِيهَا جَزَاءً بِمَا كَانُوا يَعْمَلُونَ ﴿١٤﴾

6.- Và khi nhân loại sẽ được tập trung lại (vào Ngày Phục sinh), chúng (các thần linh) sẽ trở thành kẻ thù của họ và sẽ phủ nhận việc họ tôn thờ chúng.

7.- Và khi các Lời mặc khải rõ rệt của TA đã được đọc ra cho chúng, những kẻ vô đức tin nói về sự Thật (Qur'ān) sau khi nó đến tai chúng như sau: “Đây là trò phù thủy rõ rệt!”

8.- Hoặ chúng nói: “Y (Muhammad) đã bịa đặt Nó (Qur'ān)”? Hã y bảo chúng: “Nếu ta đã bịa đặt Nó thì các người sẽ không tài nào giúp ta thoát khỏi (hình phạt của) Allah. Ngài biết rõ điều mà các người nói về Nó. Riêng Ngài thôi đủ làm một nhân chứng giữa ta và các người. Và Ngài là Đấng Hằng Tha thứ, Rất mực Khoan dung.”

9.- Hã y bảo chúng: “Ta không phải là một người bịa đặt điều mới trong số các Sứ giả (của Allah), ta cũng không biết điều gì sẽ xảy đến cho ta và cho các người. Thật sự, ta chỉ tuân theo điều đã được mặc khải cho ta và ta chỉ là một Người báo-trước công khai.”

10.- Hã y bảo chúng: “Các người có nhận thấy chã ng, nếu (Qur'ān này) do Allah ban xuống và các người phủ nhận Nó, trong lúc một nhân chứng trong con cháu của Israel (như Abdullah bin Salām) xác nhận điều tương tự (ghi trong Kinh sách của họ – Kinh Taurāh) cho nên y tin tưởng (và theo Islām), trong lúc các người lại ngạo mạn. Chắc chắn, Allah không hướng dẫn đám người làm điều sai quấy.”

11.- Và những kẻ vô đức tin nói về những người có đức tin như sau: “Nếu nó (Islām) là một điều tốt thì những người (Muslim nghèo khó) này đã không gia nhập nó trước bọn ta.” và khi chúng không muốn để cho Nó (Qur'ān) hướng dẫn chúng, chúng bảo: “Đây là một điều láo khoét từ xa xưa.”

12.- Và trước Nó (Qur'ān) là Kinh sách của Mūsa (Kinh Taurāh) được xem như một Hướng đạo và một Hồng ân. Và (Qur'ān) này là một Kinh sách bằng tiếng Ả-rập xác nhận lại (sự Thật nơi Kinh Taurāh của Mūsa) dùng để cảnh cáo những ai làm điều sai quấy, và báo tin mừng cho những người làm tốt.

13.- Quả thật, những ai nói: “*Rabb* chúng tôi là Allah,” rồi kiên quyết đứng vững thì sẽ không lo sợ cũng sẽ không buồn phiền.

14.- Họ sẽ là những người Bạn của Thiên đàng, nơi mà họ sẽ vào ở trong đó (đời đời), một phần thưởng về những điều (thiện) mà họ đã từng làm (trên thế gian).

وَوَصَّيْنَا الْإِنْسَانَ بِوَالِدَيْهِ إِحْسَانًا حَمَلَتْهُ أُمُّهُ كُرْهًا وَوَضَعَتْهُ  
 كُرْهًا وَحَمَلُهُ وَوَفَصَّلُهُ وَثَلَاثُونَ شَهْرًا حَتَّىٰ إِذَا بَلَغَ أَشُدَّهُ وَبَلَغَ  
 أَرْبَعِينَ سَنَةً قَالَ رَبِّ أَوْزِعْنِي أَنْ أَشْكُرَ نِعْمَتَكَ الَّتِي أَنْعَمْتَ  
 عَلَيَّ وَعَلَىٰ وَالِدَيَّ وَأَنْ أَعْمَلَ صَالِحًا تَرْضَاهُ وَأَصْلِحْ لِي فِي ذُرِّيَّتِي  
 إِنِّي تُبْتُ إِلَيْكَ وَإِنِّي مِنَ الْمُسْلِمِينَ ﴿١٥﴾ أُولَٰئِكَ الَّذِينَ نَتَقَبَّلُ  
 عَنْهُمْ أَحْسَنَ مَا عَمِلُوا وَنَتَجَاوَزُ عَنْ سَيِّئَاتِهِمْ فِي أَصْحَابِ  
 الْجَنَّةِ وَعَدَّ الصِّدْقِ الَّذِي كَانُوا يُوعَدُونَ ﴿١٦﴾ وَالَّذِي قَالَ  
 لَوْلَدِيهِ أُفٍّ لَّكُمَا أَتَعَدَانِي أَنْ أُخْرَجَ وَقَدْ خَلَّتِ الْقُرُونُ مِنْ  
 قَبْلِي وَهُمَا يَسْتَكْفِيَانِ اللَّهُ وَيَلِكُ أَمْرٌ إِنَّ وَعْدَ اللَّهِ حَقٌّ فَيَقُولُ  
 مَا هَذَا إِلَّا أَسْطِيرُ الْأَوَّلِينَ ﴿١٧﴾ أُولَٰئِكَ الَّذِينَ حَقَّ عَلَيْهِمُ الْقَوْلُ  
 فِي أُمَمٍ قَدْ خَلَتْ مِنْ قَبْلِهِمْ مِنَ الْجِنَّ وَالْإِنْسِ إِنَّهُمْ كَانُوا خَاسِرِينَ  
 ﴿١٨﴾ وَلِكُلِّ دَرَجَةٍ مِمَّا عَمِلُوا أُولَٰئِكَ فِيهِمْ أَعْمَالُهُمْ وَهُمْ لَا يُظْلَمُونَ  
 ﴿١٩﴾ وَيَوْمَ يُعْرَضُ الَّذِينَ كَفَرُوا عَلَى النَّارِ أَلْهَبْتُمْ طِبِّيتَكُمْ فِي حَيَاتِكُمْ  
 الدُّنْيَا وَأَسْتَمْتَعْتُمْ بِهَا فَالْيَوْمَ تُجْزَوْنَ عَذَابَ الْهُونِ بِمَا كُنْتُمْ  
 تَسْتَكْبِرُونَ فِي الْأَرْضِ بِغَيْرِ الْحَقِّ وَبِمَا كُنْتُمْ تَفْسُقُونَ ﴿٢٠﴾

15.- Và TA đã truyền cho con người nên hiếu thảo và ân cần với cha mẹ của mình. Mẹ của y đã cứu mang y nặng nhọc và hạ sanh y trong đau đớn; thời gian cứu mang và dứt sữa y là ba mươi tháng. Mãi cho đến khi y trưởng thành và được bốn mươi tuổi, y cầu nguyện, thưa: “Lạy Rabb của bề tôi! Xin Ngài ban cho bề tôi khả năng và sức mạnh để bề tôi có thể đền đáp về các Ân huệ mà Ngài đã ban cho bề tôi và cho cha mẹ của bề tôi và để cho bề tôi có thể làm điều thiện được Ngài chấp nhận. Và xin Ngài nhân từ với bề tôi về con cháu của bề tôi. Quả thật, bề tôi quay về sám hối với Ngài và là một người Muslim (thần phục Ngài).

16.- Họ sẽ là những người nằm trong cư dân của Thiên đàng mà TA sẽ thu nhận về công đức tốt nhất mà họ đã làm và bỏ qua những việc làm xấu xa của họ,. Đây là Lời hứa chân thật đã được hứa với họ (trên thế gian).

17.- Và có kẻ nói tiếng ‘Hứ’ với cha mẹ của mình, bảo: “Có phải hai ông bà đã (dọa) tôi hứa rằng tôi sẽ được đưa ra (khỏi mộ) trở lại trong lúc những thế hệ đã qua đời trước tôi (đâu có ai sống lại)?” Và hai ông bà cầu xin Allah giúp đỡ (và rầy con:) “Khổ thân con đấy! Con phải tin tưởng! Quả thật, Lời hứa của Allah là sự Thật.” Nhưng y nói: “Điều này chẳng qua chỉ là chuyện cổ tích mà thôi.”

18.- Đó là những kẻ mà lời (trừng phạt) đối với chúng đã được xác minh đúng sự thật nơi những cộng đồng của loài *Jinn* và loài người đã qua đời trước chúng. Chúng quả thật là những kẻ sẽ mất mát nhất (ở Đời sau).

19.- Và tất cả sẽ được ban cho cấp bậc tùy theo công việc mà họ đã làm và để Ngài (Allah) đền trả lại họ đầy đủ về việc làm của họ; và họ sẽ không bị đối xử bất công.

20.- Và vào Ngày mà những kẻ vô đức tin sẽ được đưa đến trước Lửa (của Hỏa ngục) và (có lời bảo chúng): “Các người đã tiêu phí các món vật tốt trong đời của các người nơi thế gian và các người đã vui hưởng chúng. Bởi thế, Ngày nay các người sẽ được đền bù lại bằng hình phạt nhục nhã vì lý do các người đã tỏ ra ngạo mạn trên mặt đất, bất chấp lẽ phải và sự thật và bởi vì các người đã bất tuân và dấy loạn.”

\* وَأَذْكُرْ أَخَاعَادٍ إِذْ أَنْذَرَ قَوْمَهُ بِالْأَحْقَافِ وَقَدْ خَلَّتِ النُّذُرُ  
 مِنْ بَيْنِ يَدَيْهِ وَمَنْ خَلْفَهُ إِلَّا تَعْبُدُوا إِلَّا اللَّهَ إِنِّي أَخَافُ عَلَيْكُمْ  
 عَذَابَ يَوْمٍ عَظِيمٍ ﴿٢١﴾ قَالُوا أَجِئْتَنَا لِنَأْفِكَنَا عَنْ آلِهَتِنَا فَأْتِنَا  
 بِمَا تَعِدُنَا إِنْ كُنْتَ مِنَ الصَّادِقِينَ ﴿٢٢﴾ قَالَ إِنَّمَا الْعِلْمُ عِنْدَ اللَّهِ  
 وَأُبَلِّغُكُمْ مَا أُرْسِلْتُ بِهِ وَلَكِنِّي أَرَىكُمْ قَوْمًا تَجْهَلُونَ ﴿٢٣﴾ فَلَمَّا  
 رَأَوْهُ عَارِضًا مُسْتَقْبِلَ أَوْدِيَّتِهِمْ قَالُوا هَذَا عَارِضٌ مُمْطِرُنَا  
 بَلْ هُوَ مَا اسْتَعْجَلْتُمْ بِهِ رِيحٌ فِيهَا عَذَابٌ أَلِيمٌ ﴿٢٤﴾ تَدْمِرُ كُلَّ  
 شَيْءٍ بِأَمْرِ رَبِّهَا فَأَصْبَحُوا لَا يُرَى إِلَّا مَسَكِنُهُمْ كَذَلِكَ نَجْزِي  
 الْقَوْمَ الْمُجْرِمِينَ ﴿٢٥﴾ وَلَقَدْ مَكَّنَّاهُمْ فِيمَا إِنْ مَكَّنَّاكُمْ فِيهِ  
 وَجَعَلْنَا لَهُمْ سَمْعًا وَأَبْصَرَ وَأَفْئِدَةً فَمَا أَغْنَى عَنْهُمْ سَمْعُهُمْ  
 وَلَا أَبْصَرُهُمْ وَلَا أَفْئِدَتُهُمْ مِنْ شَيْءٍ إِذْ كَانُوا يَجْحَدُونَ بِآيَاتِ  
 اللَّهِ وَحَاقَ بِهِمْ مَا كَانُوا بِهِ يَسْتَهْزِئُونَ ﴿٢٦﴾ وَلَقَدْ أَهْلَكْنَا  
 مَا حَوْلَكُمْ مِنَ الْقُرَىٰ وَصَرَفْنَا الْآيَاتِ لَعَلَّهُمْ يَرْجِعُونَ ﴿٢٧﴾  
 فَلَوْلَا نَصْرُهُمُ الَّذِينَ اتَّخَذُوا مِنْ دُونِ اللَّهِ قُرْبَانًا آلِهَةً  
 بَلْ ضَلُّوا عَنْهُمْ وَذَلِكَ إِفْكُهُمْ وَمَا كَانُوا يَفْتَرُونَ ﴿٢٨﴾

21.- Và hãy nhớ (*Hūd*), người anh em của bộ lạc 'Ād khi Người cảnh cáo người dân của Người sống nơi vùng cồn cát (ở phía Nam của bán đảo Ả-rập); và trước và sau (thời kỳ của) Người đã có những Người báo-trước đến bảo họ: “Hãy thờ phụng riêng Allah thôi. Thật sự, ta sợ giùm cho các người về sự trừng phạt của một Ngày to tát.”

22.- Họ đáp: “Có phải ông đến gặp chúng tôi để bắt chúng tôi bỏ các thần linh của chúng tôi? Thế hãy mang điều (hình phạt) mà ông đã hăm dọa chúng tôi đến cho chúng tôi thấy đi nếu ông nói thật?”

23.- (*Hūd*) bảo: “Chỉ riêng Allah biết rõ (Giờ khắc mà) tai họa (sẽ xảy đến cho các người). Và ta chỉ truyền đạt cho các người điều (trừng phạt) mà ta được cử mang đến. Nhưng ta thấy các người là một đám người thật ngu xuẩn.”

24.- Nhưng khi thấy nó (hình phạt) đang tiến đến thung lũng của họ như một đám mây dày đặc, họ bảo: “Đám mây này sẽ ban cho chúng ta nước mưa.” (*Hūd* bảo:) “Không, đó là (hình phạt) mà các người thúc giục cho mau đến! - một trận gió mang một sự trừng phạt đau đớn bay đến

25.- Tàn phá mọi vật theo Mệnh Lệnh của *Rabb* của nó. Bởi thế, sáng hôm sau chẳng còn thấy gì ngoài những căn nhà (đổ nát) của họ. *TA* báo oán đám người tội lỗi đúng như thế.

26.- Và chắc chắn *TA* đã định cư họ trong sự (phồn thịnh) mà *TA* đã không dùng để định cư các người (hỡi đám người Quraysh!) và *TA* đã ban cho họ thính giác, thị giác và tấm lòng (cùng trí tuệ), nhưng thính giác, thị giác và tấm lòng của họ chẳng giúp ích gì được cho họ khi họ tiếp tục bài bác các Lời mặc khải của Allah và họ sẽ bị vây hãm kín mít bởi các điều mà họ đã từng chế giễu.

27.- Và chắc chắn *TA* đã tàn phá những thị trấn xung quanh các người và đã trình bày các Dấu hiệu bằng nhiều cách để các người có dịp trở lại (nẻo chánh).

28.- Thế tại sao những kẻ mà chúng nhận làm những thần linh ngoài Allah, một hình thức đưa họ đến gần Ngài- không đến giúp họ đi? Không, chúng đã bỏ họ đi mất dạng. Và đó chỉ là lời nói dối của họ và là một điều mà họ đã bịa đặt.



وَإِذْ صَرَفْنَا إِلَيْكَ نَفَرًا مِّنَ الْجِنِّ يَسْتَمِعُونَ الْقُرْآنَ فَلَمَّا  
 حَضَرُوهُ قَالُوا أَنصِتُوا فَلَمَّا قُضِيَ وَلَّوْا إِلَىٰ قَوْمِهِمْ مُنْذِرِينَ  
 ﴿٢٩﴾ قَالُوا يَا قَوْمَنَا إِنَّا سَمِعْنَا كِتَابًا أُنزِلَ مِن بَعْدِ مُوسَىٰ  
 مُصَدِّقًا لِّمَا بَيْنَ يَدَيْهِ يَهْدِي إِلَى الْحَقِّ وَإِلَىٰ طَرِيقٍ مُّسْتَقِيمٍ  
 ﴿٣٠﴾ يَا قَوْمَنَا أَجِيبُوا دَاعِيَ اللَّهِ وَءَامِنُوا بِهِ ۗ يَغْفِرَ لَكُمْ مِّن  
 ذُنُوبِكُمْ وَيُجِرْكُمْ مِّنْ عَذَابٍ أَلِيمٍ ﴿٣١﴾ وَمَنْ لَا يُجِبْ دَاعِيَ اللَّهِ  
 فَلَيْسَ بِمُعْجِزٍ فِي الْأَرْضِ وَلَيْسَ لَهُ مِن دُونِهِ أَوْلِيَاءُ ۗ أُولَٰئِكَ  
 فِي ضَلَالٍ مُّبِينٍ ﴿٣٢﴾ أَوَلَمْ يَرَوْا أَنَّ اللَّهَ الَّذِي خَلَقَ السَّمَوَاتِ  
 وَالْأَرْضِ وَلَمْ يَعْصِ بِخَلْقِهِنَّ بِقَدِيرٍ عَلَىٰ أَنْ يُوْحِيَ الْمَوْتَىٰ بَلَىٰ  
 ۗ إِنَّهُ عَلَىٰ كُلِّ شَيْءٍ قَدِيرٌ ﴿٣٣﴾ وَيَوْمَ يُعْرَضُ الَّذِينَ كَفَرُوا عَلَى النَّارِ  
 أَلَيْسَ هَذَا بِالْحَقِّ قَالُوا بَلَىٰ وَرَبِّنَا قَالَ فَذُوقُوا الْعَذَابَ بِمَا  
 كُنْتُمْ تَكْفُرُونَ ﴿٣٤﴾ فَاصْبِرْ كَمَا صَبَرَ أُولُو الْعَزْمِ مِنَ الرُّسُلِ  
 وَلَا تَسْتَعْجِلْ لَهُمْ كَانَهُمْ يَوْمَ يَرُونَ مَا يُوْعَدُونَ لَمْ يَلْبَثُوا إِلَّا  
 سَاعَةً مِّن نَّهَارٍ بَلَّغٌ فَمَهْلُ يَهْلِكُ إِلَّا الْقَوْمَ الْفَاسِقُونَ ﴿٣٥﴾

سُورَةُ الْحَقِّافِ

29.- Và khi TA (Allah) quay một nhóm (ba đến mười con) *Jinn* hướng về phía Người (Muhammad) và lắng nghe (Người) đọc Qur'ān. Và khi chúng hiện diện nơi đó, chúng bảo nhau: “Hãy im lắng nghe (Qur'ān)!” Bởi thế, khi cuộc xướng đọc chấm dứt, chúng trở về cảnh cáo người dân của chúng.

30.- Chúng bảo: “Hỡi người dân chúng tôi! Chúng tôi đã nghe đọc một Kinh sách đã được ban xuống sau Mūsa, xác nhận lại điều đã có trước Nó, hướng dẫn đến Chân lý và Chính đạo (Islām).

31.- Hỡi người dân chúng tôi! Hãy đáp lại Người mời-gọi của Allah (Nabi Muhammad) và tin tưởng nơi Người; Ngài (Allah) sẽ tha thứ tội lỗi của quý vị cho quý vị và giải cứu quý vị khỏi sự trừng phạt đau đớn.

32.- Và ai không đáp lại Người mời-gọi của Allah, thì sẽ không trốn thoát khỏi (Allah) được trên trái đất cũng sẽ không có các vị bảo hộ nào ngoài Allah cả. Họ đang lầm lạc rõ rệt.”

33.- Há họ không nhận thấy rằng Allah, Đấng đã tạo hóa các tầng trời và trái đất và không bao giờ mệt mỏi bởi việc tạo hóa chúng, sẽ thừa khả năng làm cho người chết sống lại hay sao? Vâng, quả thật, Ngài thừa quyền năng làm được tất cả mọi vật.

34.- Và vào Ngày mà những kẻ vô đức tin sẽ được dắt đến trước Lửa (của Hỏa ngục với câu hỏi:) “Há Lửa này không thật hay sao?” Chúng sẽ thưa: “Lạy *Rabb* chúng tôi, Vâng ạ!” (Allah) phán: “Thế hãy ném sự trừng phạt vì tội các người đã từng phủ nhận đức tin.”

35.- Do đó, hãy kiên nhẫn như các Sứ giả đầy cương nghị (trước Người) đã từng chịu đựng và chớ nóng lòng về chúng (những kẻ vô đức tin). Bởi vì vào Ngày mà chúng nhìn thấy điều (trừng phạt) đã được hứa với chúng, chúng sẽ có cảm tưởng như đã ở lại trên trái đất chỉ một giờ trong một ngày. (Qur'ān là) một Thông điệp. Thế phải chăng chỉ đám người bất tuân mới bị tiêu diệt hay sao?

**MUHAMMAD**  
(Nabi Muhammad)